

4. “Bình an cho anh em!”

«Chúa Giêsu đến, đứng giữa họ và nói: "Bình an cho anh em!"» (Ga 20,19).

Câu nói này đủ để làm cho chúng ta hiểu rằng bình an bên trong, và ở giữa chúng ta, cũng như của trần thế là ân ban của Đấng Phục Sinh. Ân ban đó Ngài đã trả bằng giá khổ hình và sự chết trên Thập tự. Bình an là trung tâm của chân lý mà Chúa Kitô đã nói và trao ban cho chúng ta. Chúa Giêsu Phục Sinh hiện diện giữa các môn đệ để nói: “Bình an cho anh em!”. Bình an là cốt tuỷ của lời mà Chúa Kitô nói cho chúng ta, Ngài là Ngôi Lời của Thiên Chúa đã biểu lộ cho chúng ta trong Tin Mừng. Chúa Kitô trao ban cho chúng ta bình an của Ngài bằng việc ban Thánh Thần: «Nói xong, Ngài thổi hơi và nói: "Anh em hãy nhận lấy Thánh Thần"» (Ga 20,22). Sau khi ban Thánh Thần, Chúa Giêsu trao cho các môn đệ sứ mạng tha thứ tội lỗi, và đảm nhận vai trò hoà giải: “Anh em tha tội cho ai, thì người ấy được tha; anh em cầm giữ ai, thì người ấy bị cầm giữ” (Ga 20,23).

Tất cả điều đó đã được trao gửi cho Giáo Hội, để chúng ta được sống trong sự hiệp thông huynh đệ, trong đó, Chúa Giêsu hiện diện và nói với chúng ta nhằm giúp chúng ta cũng biết trao ban bình an cho nhau trong sự giao hoà. Sự giao hoà này luôn mạnh hơn tội lỗi của bất cứ ai, luôn mạnh hơn bất cứ sự phân rẽ nào của chúng ta, nó giải thoát chúng ta khỏi tội lỗi, để chúng ta được sống trong sự thông hiệp của tình yêu, của Thần Khí Đấng Phục Sinh, và của Thần Khí Chúa Cha.

Bởi thế, chúng ta hiểu thánh Biển Đức thiết lập đời sống đan tu cho việc tìm kiếm và theo đuổi bình an. Thật vậy, ngài không đòi hỏi chúng ta gì hơn là tìm kiếm Chúa Kitô đã chết và sống lại vì chúng ta, để đi theo Ngài trong tình yêu, để được năng động và luôn được năng động hoá bởi Thần Khí Chúa.

Nếu không tìm kiếm Chúa Giêsu Kitô và đi theo Ngài trước, thì chúng ta không thể tìm được bình an và theo đuổi nó. Khi bình an nội tại hay giữa chúng ta bị thiếu vắng- chúng phải thừa nhận rằng, mình thường thiếu bình an đó-, vấn nạn thực sự đặt ra cho chúng ta là liệu mình có thể tìm lại được một tương quan mãnh liệt với Chúa Giêsu, một nhận thức sâu sắc hơn về sự hiện của Ngài, một sự lắng nghe chú tâm hơn lời của Ngài không? Thánh Biển Đức đã tổ chức đời sống đan tu để phục vụ cho điều này, là giúp mỗi đan sĩ chúng ta và các cộng đoàn luôn luôn dành toàn bộ đời sống để kết nối sâu sắc với Chúa Giêsu, là Đấng đang hiện diện giữa chúng ta và nói với chúng ta: “Bình an cho anh em!”.

Câu hỏi chính yếu đó liên quan đến việc cầu nguyện, nhằm vun trồng tâm hồn và cộng đoàn bằng đời sống cầu nguyện, để có được tương quan bền chặt với Chúa Kitô. Trong buổi đọc Kinh Truyền Tin ngày 21-1-2024, Đức Thánh Cha Phanxicô đã khai mạc năm cầu nguyện để chuẩn bị cho Năm Thánh 2025. Cụ thể, ngài yêu cầu “tăng cường cầu nguyện để chuẩn bị cho chúng ta sống tốt sự kiện ân sủng này và cảm nghiệm được sức mạnh niềm hy vọng của Thiên Chúa”.

Tăng cường cầu nguyện nghĩa là gì? Chúng ta cần điều đó, nhưng thường chúng ta giảm thiểu cường độ đó vào trong số lượng hơn là phẩm chất của lời cầu nguyện. Tất cả chiều sâu đời đan tu là muốn vun trồng cho chúng ta việc cầu nguyện không ngừng, để nó trở nên như ngọn lửa, và chúng ta truyền tải nó đến thế giới.

Trong suốt Mùa Chay vừa qua, tôi thường suy niệm với một lời trong trình thuật cuộc Khổ Nạn của Chúa Giêsu theo thánh Luca. Lời đó nói rằng: Chúa Giêsu “đi vào cuộc chiến [nghĩa là sự hấp hối], Ngài cầu nguyện cách tha thiết hơn, và mà hôi của Ngài như những giọt máu rơi xuống đất” (Lc 22,44). Tôi tự hỏi cầu nguyện cách tha thiết hơn đối với Chúa Giêsu nghĩa là gì? Hạn từ hilạp là: *ektenesteron*, nghĩa là “mãnh liệt hơn; với sự tha thiết hơn”. Điều đó làm cho tôi nghĩ đến đòi hỏi của thánh Biển Đức ở đầu Tu Luật: Cầu xin Thiên Chúa để Ngài hoàn thành ơn gọi của chúng ta bằng lời cầu nguyện nài nỉ và tha thiết: “*instantissima oratione*” (TL, LM 4).

Ngay khi vào Vườn Dầu, Chúa Giêsu cũng đã căn dặn các Tông đồ rằng: “Anh em hãy cầu nguyện để không bị sa vào chước cám dỗ” (Lc 22,40). Liền sau khi cầu nguyện với mồ hôi máu, Chúa Giêsu đến bên ba môn đệ Ngài đã chọn riêng để họ ở gần với Ngài, nhưng Ngài thấy họ say giấc. Ngài lay họ dậy và nói: “Anh em hãy thức dậy và cầu nguyện, để không bị sa vào chước cám dỗ!” (Lc 22,46).

Có thể, Chúa Giêsu muốn các môn đệ thông chia vào lời cầu nguyện mãnh liệt của Ngài. Không chỉ vì Ngài cần điều đó, nhưng còn là cho chính họ, để họ không rơi vào chước cám dỗ, hay đúng hơn: để họ không sa vào cám dỗ một mình mà không có sự trợ giúp của Thiên Chúa, không có sự tin cậy vào Chúa Cha như Ngài đã tin cậy để nhận được sự an ủi từ Chúa Cha, để có được sức mạnh và bình an đương đầu với Khổ nạn và cái chết trên Thập giá. Thật xúc động với cách Chúa Giêsu an bình đi ra từ Vườn Dầu sau lời cầu nguyện, ngay cả khi điều tồi tệ nhất vẫn chưa đến. Nhưng từ giờ đó, Ngài nhận được từ Chúa Cha ân sủng của một sự bình an sâu thẳm trong sự thuận phục và tín thác để khước từ ý muốn của chính mình.

Sự tha thiết của lời cầu nguyện không đòi hỏi chúng ta về tố chất hay năng lực đặc biệt nào, mà đòi hỏi chúng ta đặt vào lời cầu nguyện một sự khao khát, một nhu cầu cháy bỏng trong tâm hồn mình, đôi khi nó đã bị chúng ta bóp nghẹt vì sự biếng nhác, chểnh mảng hay vì chia trí bởi ngàn vạn thứ. Sự tha thiết của lời cầu nguyện là ý thức về việc mình là ai và Thiên Chúa là ai, đó là lời chất vấn về mối liên hệ. Lời cầu nguyện trở nên tha thiết, nếu chúng ta biết đặt mình vào trong đó. Như vậy, chúng ta cùng với những người khác, là bạn hay thù, đều làm nên một phần trong cuộc sống chúng ta. Và nếu chúng ta biết đặt mình trước nhan thánh Chúa, thì Ngài luôn có đó để chờ đợi và lắng nghe chúng ta, như Ngài luôn lắng nghe Chúa Giêsu vậy.

Chúng ta được kêu mời để cầu nguyện như Chúa Giêsu trước mộ của Lazzarô: «Đức Giêsu ngược mắt lên và nói “Lạy Cha, con cảm tạ Cha, vì Cha đã nhận lời con. Con biết rằng Cha hằng nhận lời con, nhưng vì dân chúng đứng chung quanh đây, nên con để họ tin là Cha đã sai con”» (Ga 11,41-42).

Ngài không nói điều đó chỉ để chúng ta tin, mà còn để chúng ta cũng biết cầu nguyện như Ngài nữa. Vì tin nên chúng ta việc cầu xin, chúng ta cầu xin vì chúng ta tin, nghĩa là đi vào trong sự mãnh liệt của tương quan tình yêu với Chúa Cha, và cả với người khác, giống như Chúa Giêsu trong tương quan với Lazzarô, Marta và Maria xưa.

Nếu không có lời cầu nguyện tha thiết của Chúa Giêsu, thì chúng ta không thể đi theo Ngài trong ơn gọi và sứ mệnh mà mình được uỷ thác. Nếu thiếu lời cầu nguyện này, thì chúng ta không thể trở thành khí cụ của ơn Cứu Độ, thành những người loan báo Tin Mừng và Nước Chúa được. Nếu thiếu lời cầu nguyện mãnh liệt của Chúa Giêsu, thì chúng ta cũng không thể trở thành những người thợ xây dựng hoà bình được.

Thánh Biển Đức nói về cách thức tiếp đón mọi quý khách đến đan viện, điều đó soi rọi cho chúng ta: “Hãy cùng nhau cầu nguyện trước, rồi mới trao bình an. Cầu nguyện trước khi hôn bình an là để tránh những lừa phỉnh của ma quỷ” (TL 53,4-5).

Ở đây cũng vậy, chỉ trong sự thật chúng ta mới có được sự liên kết đích thực. Sự thật không phân rã là sự bình an từ Thiên Chúa, một sự hiệp thông huynh đệ, điều mà chúng ta phải cầu xin Thiên Chúa để luôn biết tiếp nhận Chúa Kitô, vì trong mọi gặp gỡ, trong mọi cơ hội của mình, để Ngài ban cho chúng ta: “Bình an cho anh em!”.

Thánh Biển Đức cũng yêu cầu các anh (chị) em trong cùng một cộng đoàn phải luôn luôn sống theo hình thức tiếp đón này để trao gửi bình an đích thực giữa chúng ta. Trong chương 4 của Tu Luật, ngài khuyên chúng ta: “đừng chúc bình an giả dối” (TL 4,25). Chắc chắn ngài nhắm đến việc hôn chúc bình an trước khi rước lễ (x. TL 63,4), nhưng ngài cũng muốn sự thật trong việc trao ban bình an phải ngự trị trong các tương quan của chúng ta. Nó như sự hiệp thông của đời sống, của tâm hồn khi chúng ta lãnh nhận Bí tích Thánh Thể vậy. Như thế, chúng ta đừng nghĩ rằng mình có thể sống sự bình an huynh đệ mà không cầu xin điều đó từ Chúa Kitô và tiếp nhận nó từ nơi Ngài.